TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 889/2020/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 05 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 646/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Thanh H, sinh năm 1992; Địa chỉ: tổ M, ấp H, xã B, huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

Bà Đỗ Thị Thanh B, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số B, đường T, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Trần Thanh H và bà Đỗ Thị Thanh B là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 077, quyển số 01/2015 của Ủy ban nhân dân Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2015.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông H và bà B, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông H và bà B thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc chia hoặc không chia tài sản chung khi ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh H và bà Đỗ Thị Thanh B thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 077, quyển số 01/2015, do Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 24/4/2015 hết hiệu lực).

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung: Ông H và bà B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ông Trần Thanh H và bà Đỗ Thị Thanh B pH chịu. Khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân sơ thẩm ông H và bà B đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2019/0026254 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Ông H và bà B đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- UBND Phường 16, Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án (Thư)

THẨM PHÁN

Lê Kiều Oanh